

16. Đổi Giấy phép lái xe đối với Giấy phép lái xe hoặc Bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam

* Mã số TTHC - 1.002793.000.00.00.H30

16.1. Trình tự thực hiện

Bước 1. . Người lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu chính. Địa chỉ: Số 438, đường Võ Văn Kiệt, khu vực 2, phường 5, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Bước 2. Công chức Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì viết Phiếu hướng dẫn làm lại hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết Phiếu nhận và hẹn ngày trả kết quả

Bước 3. Người lái xe nhận kết quả tại Sở Giao thông vận tải hoặc qua đường bưu điện, xuất trình hộ chiếu để kiểm tra, đối chiếu và ký nhận vào Bảng kê cấp Giấy phép lái xe.

* Khi đến nhận giấy phép lái xe, người lái xe xuất trình bản chính các hồ sơ nêu trên (trừ các bản chính đã gửi) để đối chiếu.

16.2. Cách thức thực hiện

Cá nhân nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hậu Giang.

16.3. Thành phần, Số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (kèm theo)

- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe; trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh;

- Bản sao có chứng thực danh sách xuất nhập cảnh của Bộ Công an hoặc bản sao hộ chiếu gồm phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam;

- 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền ảnh màu xanh, kiểu chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

b) Số lượng: 01 bộ

16.4. Thời hạn giải quyết TTHC

Không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

16.5. Đối tượng thực hiện TTHC

Cá nhân

16.6. Cơ quan thực hiện TTHC

16.7. Kết quả thực hiện TTHC

Giấy phép lái xe

16.8. Phí, Lệ phí thực hiện TTHC

135.000/giấy phép

16.9. Tên mẫu đơn, tờ khai TTHC (nếu có)

Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định tại Phụ lục VI Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT (kèm theo)

16.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)

Xuất trình bản chính các tài liệu như thành phần hồ sơ để đổi chiếu (trừ các bản chính đã gửi

16.11. Căn cứ pháp lý của TTHC

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.
- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
- Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/T-BGTVT.
- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.